

.....

TIẾNG KÈN

.....

TRÊN SÔNG

.....

O H I O

.....

Tân Xuyên

Tiếng dân ca của miền hạ lưu sông Mississippi đột nhiên im hẳn. Rồi cũng đột nhiên, một tiếng kèn đồng nhẹ nhàng, là lạ trỗi lên.

Đông quay lại nhìn vào bên trong: trên chiếc bục gỗ nhỏ, một nhạc công da trắng đang uốn người, chuyển hết tâm sức mình vào dòng nhạc. Tiếng kèn đồng cuộn cuộn thoát ra như gọi mời, như gào thét; người trong thính phòng, cũng như người ngoài hành lang đều chợt lặng im, lặng im trước sức quyến rũ diệu kỳ của dòng âm thanh.

Bây giờ là ba giờ trưa, một buổi trưa với nắng vàng rực rỡ hai bên bờ sông Ohio. Nơi Đông đứng là một hành lang hẹp, hành lang chạy dọc theo mạn phải của chiếc Mississippi Queen. Chiếc tàu thủy nổi danh với bộ bánh đẩy bằng gỗ sơn đỏ chói ở phía sau, chiếc tàu với hệ thống máy chạy bằng hơi nước là hình ảnh quen thuộc bập bềnh trên sông Mississippi. Từ ngày nội chiến, những chiếc tàu thủy chạy bằng hơi nước như chiếc này đã nối liền mạch

sống người di cư trong miền đông nam nước Mỹ. Tàu đã trở thành biểu tượng của một thời, trong thời đó, đất đai còn quá bao la, những người Mỹ đầu tiên còn nhiều lý tưởng; trên những dòng sông kỳ bí, họ dệt ước mơ; với chàng kỵ sĩ cưỡi ngựa trên đồi cỏ xanh non,....

Hàng hàng lớp lớp động cơ chạy xăng, động cơ chạy dầu, động cơ bằng nguyên tử lực đã đẩy những chiếc tàu hơi nước lùi xa vào dĩ vãng. Trong thập niên 60, 70, rồi 80, chúng đã chìm sâu trong lãng quên. Những chiếc tàu bóng nhoáng vượt sông ào ạt, những đoàn xe hơi lộng lẫy xa hoa qua lại trên đường, những đám khói đen cuộn cuộn thoát từ ống khói nhà máy đã được người ta đón nhận một cách nồng nhiệt. Người Mỹ đã ngạo nghễ chạy đầu vào nền văn minh cơ khí họ hơn hẳn với máy móc, họ vội vã với thời gian, họ vội vã với tình yêu, vội vã với chính mình, để rồi... họ trở thành những kẻ mệt mỏi, chán nản, mất niềm tin trong cuộc sống.

Mang nỗi cùng cực cô đơn giữa một

đời đầy náo động, người Mỹ già của vùng châu thổ Mississippi chợt nhớ cái hoang vu kỳ bí của dòng sông xưa. Những chiếc bánh đẩy to tướng đằng sau lái tàu, những chiếc bánh sơn màu đỏ tươi tắn cứ quay đều trong tận cùng tri thức; như một cuốn phim cũ, chúng gợi nhớ thời an vui tuyệt vời xưa. Giữa cái cuồng động của một xã hội đã làm nô lệ cho máy móc, người ta mơ được sống lại trong tiếng xạc xào của gió qua dòng sông; tiếng nhẹ nhàng, thân thiết như lời mẹ cha; hương ngọt ngào, bình dị như mẩu bánh vừa nướng chín. Từ cái nhớ nhung ray rức này, chiếc Mississippi Queen chợt sống dậy, rồi những chiếc tàu chị em của nó cũng lần lượt sống dậy.

Những con tàu hơi nước lại chậm chậm, chậm chậm xuôi ngược trên những dòng sông. Vẫn hình ảnh cũ, vẫn nhịp quay không vội vàng giữa một đời cuồng động, những con tàu là những viên bảo tàng di động, trên chúng mang chở dấu tích của một thời. Những người

khách hôm nay không còn là những lái buôn nô lệ, hãm tù không còn chen chúc những con ngựa thồ. Tàu hôm nay chỉ có một chức phận duy nhất là chuyên chở du khách.

Đông nhìn quanh: hầu hết du khách đi trên chiếc tàu này hôm nay đều là những người già. Họ lên tàu đi nhưng chẳng biết đi đâu, đi để mà thanh thoi đôi tuần qua một khúc sông, nhìn nắng đỏ để nhắc nhau về một ngày nào đó... xa thật là xa trong dĩ vãng. Người già thì thường hay nhớ thương dĩ vãng!

— Nắng đẹp quá hả?

Đông giật mình quay lại, Steve, người bạn đã giới thiệu để cho nó có dịp du lịch miễn phí trên chuyến tàu này vừa bước đến, buông một câu hỏi băng quơ.

— “Ừ, đẹp thật.” Đông đáp. Rồi nó trầm trầm nói thêm: “Lâu thật lâu rồi tao mới có dịp đến chơi trên một dòng sông.”

— Ở San Diego chơi với đá núi, với đồi trọc mãi cũng chán hả?

Steve vừa cười hề hề, vừa châm chọc tiếp:

— Xứ sở gì mà không có mạch nước, nước uống phải dẫn từ sông Colorado về, có năm thiếu nước, tao nghe nói người ta ra lệnh cấm tắm rửa hả?

— Bậy mà, đâu có! Chỉ có bà thị trưởng kêu gọi tắm nhanh nhanh một chút thôi chứ... Ừ, mà có lệnh cấm rửa xe, cấm tưới cỏ đó nghe.

Hai thằng cười, lắc đầu.

— Mà có năm như năm nay, lụt lội mênh mông hả?

— Ừ, năm nay được phép rửa xe, được phép tắm lâu...

Steve cười to. Đông quay lại, nhìn qua khung cửa kính: dàn nhạc đã giải tán, thỉnh thoảng lác đác người đứng ngồi. Nó hỏi:

— Hết chơi nhạc rồi hả?

— Ừ, dạo một vài bản buổi trưa cho người ta vui vậy thôi, tối nay mới chơi nhiều hơn.

— Tao nghe hình như tụi mày chơi toàn nhạc Jazz không hả?

— Không, không phải Jazz. Hầu hết các ban nhạc được trình tấu trên tàu đều thuộc về loại nhạc “Dixieland”. Âm hưởng nó như Jazz, nhưng nhẹ nhàng hơn, tha thiết hơn. “Dixieland music” thoát thai từ các vùng nông trại ở miền hạ lưu sông Mississippi.

Đông gật gù:

— À, thì ra là vậy. Trên chuyến tàu này, cái gì cũng mang âm hưởng miền hạ lưu của dòng sông mắc toi đó.

— Đúng vậy, đúng vậy. Đó là điều mà người ta cố ý làm đó. Cũng như ở miền Tây Nam, mày thấy không: nhà cửa dinh thự gì cũng đều do Mỹ tóc vàng da trắng xây, mà lại cố ý xây theo kiểu “Spanish”, mái ngói đỏ, vòm cửa cong cong,... Có thấy mấy cái “hall” cổ lỗ sĩ ở San Diego State không? Mấy cái dãy nhà đó tên gì tao quên rồi?...

— Tao cũng chẳng nhớ, xa San Diego State cũng lâu rồi mà.

San Diego State University là nơi Đông và Steve đã cùng học. Thuở ấy Đông vừa đi học, vừa đi làm; thường khi ra khỏi sở, chạy đến trường tìm được chỗ đậu xe thì đã trễ giờ vào lớp; mà nếu vào lớp trễ thì các chỗ ngồi tốt ở hàng trên đã bị người ta chiếm hết, nó thường phải ngồi ở cuối lớp, và thường phải xin chép lại bài giảng ở một trong những người bạn cuối lớp này.

Hình như bất cứ ở đâu, học trò chọn ngồi ở những dãy bàn cuối lớp, nếu không phải là kẻ đến trễ bất đắc dĩ như Đông, đều là những kẻ “bất mãn thời cuộc”. Trong số những tên bạn học kỹ thuật một cách miễn cưỡng ở đây, Đông chơi thân với Steve. Hai thằng “make a deal” với nhau: Steve cố gắng ghi chép lời giáo sư giảng trong lúc Đông vắng mặt, bù lại, Đông cho Steve chép những bài tập mà anh ta làm không được. Đông giỏi toán, các lớp toán, vật lý, rồi kỹ thuật của những năm đầu tiên qua một cách dễ dàng; trong khi Steve phải vật lộn một cách khó khăn với bài vở. Steve bỏ học trong năm thứ tư; nó bỏ trường, bỏ luôn San Diego, đi mất biệt. Nhiều năm đã qua, Đông đã quên hẳn Steve; đột nhiên trưa hôm qua nó thấy lại anh ta trong “Churchill Down”,

trường đua ngựa lớn nhất, cổ nhất nước Mỹ ở thành phố Louisville. Hôm qua là một ngày hội lớn của người dân Kentucky, xứ sở mệnh danh là xứ sở của những cánh đồng cỏ màu xanh da trời (The Blue Grass State). Trên những cánh đồng ngút ngàn cỏ non, người ta nuôi ngựa. Thời trước, có lẽ đây là một trong những nơi sản xuất ngựa chiến cho đoàn người chinh phục miền Viễn Tây. Bây giờ, ngựa chiến không còn, người ta nuôi ngựa đua. Mỗi năm một lần, những con ngựa đua nổi tiếng nhất Kentucky, nổi tiếng nhất thế giới đều đem về “Churchill Down” để tranh giải quán quân về... chạy. Những đài truyền hình địa phương, và đài có tầm vóc quốc tế như NBC đều trực tiếp truyền hình các cuộc đua này.

Từ trên cái “balcon” sơn trắng, trong khu vực hạng nhất của trường đua, Đông thấy Steve. Cổ nó đeo vòng hoa sặc sỡ kiểu Hạ-Uy-Di, vừa đi thụt lùi, vừa chỉ qua chỉ lại, gồng gân cổ nói to cho một đoàn ông già bà cả đi sau, trên cổ mỗi ông cụ bà cụ này cũng đều có một vòng hoa. Đông phì cười khi nhận ra anh bạn cũ của mình đang nhiệt thành mà làm công tác của một người hướng dẫn du lịch. “Churchill Down” là một địa điểm lịch sử, đoàn du lịch nào đi qua Louisville mà lại không viếng thăm!

Đông vội vã xuống lầu, chen lấn với mọi người để tìm một lối chạy theo đoàn du khách của Steve. Khi nắm được Steve, nó đã thở hổn hển:

— Ê!

— Xin lỗi?

— Ê, tao đây, thằng Đông ở San Diego đây...

— Đông?

— Ừ, Đông. Mẹ mày, quên hết cả bạn cũ rồi hả?

— AAA... Đông! Lâu quá... Kính thưa quý ông quý bà, đây là thằng Đông, bạn học cũ của tôi ở San Diego State University...

Đông chưng hửng nhìn lại: nguyên một đoàn độ ba chục ông già bà cả đang tươi cười vẫy tay chào nó. Thằng Steve quen miệng, đã giới thiệu với đoàn du

khách như là giới thiệu một danh lam thắng cảnh nào ở đây.

— Mẹ mày, méo mó nghề nghiệp quá vậy?

— Tao ở dưới bến tàu. Chiều nay hay sáng mai mày đến gặp, sẽ nói chuyện nhiều hơn, bây giờ, để tao làm việc.

Đông gật đầu, rồi đứng lại, nhìn thằng Steve kéo đoàn khách đi về phía khác. Sáng nay nó đến bên tàu tìm, và

thế nào mày cũng học xong. Kỹ thuật để cho mày...

— Ê, sao hồi đó mày bỏ học ngang vậy?

— Mẹ, học gì nổi mà học! Mày không thấy tao phải nhờ chép bài của mày mà mới qua được ba năm đầu sao?

— Thì năm thứ tư, có thằng học năm năm, thì có năm thứ năm, cũng vậy thôi, mày cứ bền chí thì cũng ra trường được mà...

còn chui đầu vào kỹ thuật làm chi?

— Mày tưởng tao tự ý chui vào đấy à?

— ???

— Ông già tao đấy! Tại ông già tao tất cả. Ông đi làm “technician” cả đời, thấy mấy ngài kỹ sư trong hãng oai quá nên cứ mơ thấy tao làm kỹ sư! Mẹ, tao có ham gì cái công việc đó! Mỗi người có một khả năng khác nhau, tao biết tao không có khả năng học khoa học kỹ thuật gì cả!

— Ủa? Tao tưởng tụi mày ở Mỹ là tự do lắm chứ?

— Tùy gia đình mày ơi! Ở gia đình tao, tao không có quyền nói khác lại ý ông già. Ông kêu học kỹ thuật là tao sống chết gì cũng phải học kỹ thuật, không có ý kiến!

— Rồi tại sao mày bỏ học?

— Đến năm đó, tao chịu hết nổi, lại nhân có mấy thằng bạn khác rủ đi theo ban nhạc, tao liền bỏ nhà, bỏ học trốn đi. Mày biết mà, tao cũng mê nhạc lắm.

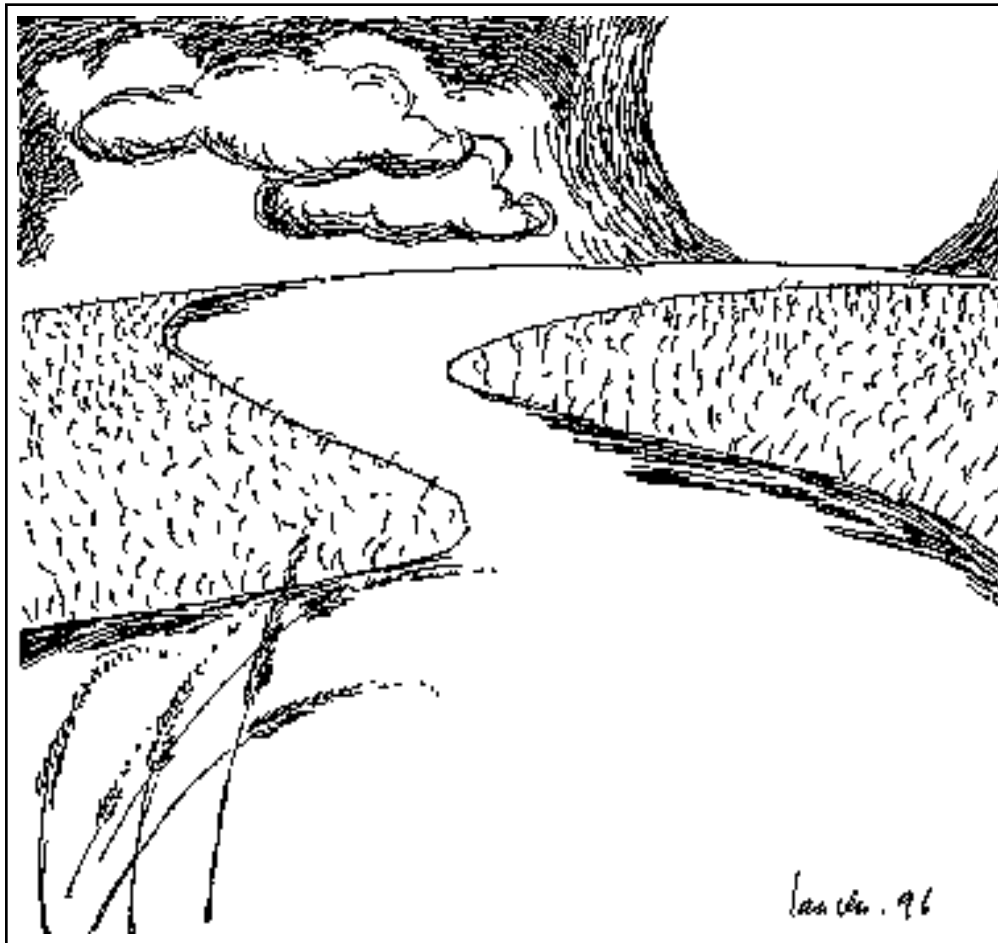
— Ủ. Rồi mày đi chơi nhạc hả? Ở ban nào mà tao chả bao giờ nghe tiếng tăm gì cả?

— Tiếng tăm cái con mẹ gì. Tao đi theo để vác lều vác cây cho ban nhạc đó chứ. Nói chung là làm tạp dịch cho ban nhạc. Trong giờ rỗi rảnh, tao la cà theo mấy thằng kèn, tập

chơi, và bây giờ, tao sống nhờ thổi kèn đây!

— Ủ, lúc nãy thấy mày thổi kèn cũng có hồn lắm.

— Ở đời mày ơi, làm việc gì mà mình thích, đúng khả năng mình là có cơ hội thành công. Tao thích nhạc, bây giờ chơi nhạc kiếm sống, đồng lương không nhiều như kỹ sư tụi mày, nhưng ít ra là tao vui, có một đời sống đẹp...



được Steve mời lên tàu, đi một đoạn ngắn vài dặm trên chuyến tàu này, miễn phí.

Rút tấm khăn tay ra lau mồ hôi trán, Steve lên tiếng:

— Sao? Lâu quá không gặp lại mày. Mày có học xong không?

Đông gật đầu. Steve tiếp:

— Ủ, tao hỏi vậy thôi, chứ tao biết

— Thôi mày ơi! Học hành bết bát như tao, ra trường ma nó mướn! Mà có ai mướn đi nữa, đi làm cũng chả biết làm gì, chủ nó cũng đuổi thôi.

Steve vụt đứng thẳng lên trầm giọng tiếp:

— Mà tao đã biết từ lâu, tao không phải là con người của kỹ thuật.

— Mẹ! đã biết như vậy, sao mày

Steve ngừng nói, khoa tay chỉ quanh:

— Những dòng sông, những sáng nắng, chiều mưa, mây cuộn nổi ở đầu sông,... Mây thấy không, nắng vàng, trời xanh, chung quanh tao mỗi ngày đều là thắng cảnh. Tao có một phòng ngủ rộng rãi xinh xắn trên tàu này, cơm ăn trên tàu, chơi nhạc cho du khách, và nhiều khi, làm hướng dẫn du khách như mây thấy hôm qua đó, vui lắm!

Đông nhận xét:

— Ủ, làm cái gì miễn lương tâm mà yên ổn, đời sống mà vui là được rồi. Tiền bạc nhiều khi không quan trọng bằng sự bình yên của tâm hồn... Ủ, mà mà có hay về San Diego không?

— Bảy năm nay, từ khi bỏ học trốn đi, tao không có về. Ông già tao từ tao, tao cũng từ ông luôn.

Steve cười, tiếp:

— Mà có xem phim “The Dead Poets Society” không?

— Có, thằng Neil trong phim đó giống mà lắm hả?

Steve nói trong tiếng cười to:

— Đó! Nước Mỹ tân tiến, cởi mở, nhưng vẫn còn lắm gia đình cổ hủ, lạc hậu như gia đình tao: con cái lớn lên không được học cái ngành mà nó thích, chỉ được học cái ngành mà cha mẹ nó thích!

— Gia đình Mỹ tụi mày còn đỡ, một số gia đình Việt-nam tụi tao còn thất ngật hơn nhiều. Cha mẹ mơ con làm kỹ sư bác sĩ nên cứ cấm đầu cấm cổ đẩy con vào học làm kỹ sư bác sĩ, mà không hề lưu ý tới cái nỗi khổ sở của con cái!

— Cái danh cái vị thối tha mà ới! Xã hội Mỹ cũng vậy, mà xã hội nào cũng vậy! Luôn luôn có những bậc cha mẹ ích kỷ, ngu xuẩn đó.

Đông chột chạnh lòng. Lâu thật là lâu rồi không có ai nói chuyện về cha, về mẹ với nó. Mẹ nó mất đã gần ba mươi năm, còn cha nó, cũng đã hai mươi năm rồi không gặp! Bên một dòng sông ở Việt Nam, không biết cha nó có còn bận tâm về con đường mà nó đã chọn đi?!

Đông nhẹ giọng:

— Tao thì khác, tao may mắn, mà ạ! Khi tao lớn lên, được đi trên con đường mà mình muốn đi, cha tao không hề cản trở!

— Con đường đi làm kỹ sư, khoa học gia của mày thì có cha mẹ nào mà cản trở?...

Đông lặng im, quay nhìn về phía đầu sông. Bên tay trái nó, một chiếc tàu kéo một đoàn xà lan nặng nề đi ngược dòng; sóng rẽ ra hai bên mạn tàu thành những vệt trắng, nối tiếp nhau cuộn vào bờ. Trong tiếng gió đùa xào xạc, hình như có tiếng gọi của dòng sông ngày thơ ấu xưa! Hai bên bờ là rừng cây, cây xanh non mượt mà. Một màu xanh ngút ngàn ít khi thấy được ở California; những rừng cây xanh như rừng cây miền nhiệt đới. Đột nhiên Đông thấy... nhớ nhà.

— Tao sinh ra và lớn lên bên một dòng sông...

Đông trầm giọng tâm sự, Steve đứng yên, lắng nghe.

— Bây giờ, đi chơi trên một dòng sông, đột nhiên tao thấy nhớ nhà, mà ạ!

Steve cũng đứng yên.

Đông lớn lên, bỏ học đi theo một con đường khác: đi làm người, làm dân trong một đất nước chiến tranh. Năm mười bảy tuổi, nó nộp đơn xin thi vào trường Võ-Bị Quốc-Gia; vì chỉ mới mười bảy tuổi nên phải có chữ ký cho phép của cha mẹ. Khi Đông thập thò mang tấm đơn đến hỏi, ông già lặng im một chút, rồi chỉ hỏi gọn một câu: “con đã suy nghĩ kỹ chưa?” Đông gật đầu, thế là xong. Ông không cản nó. Năm 1945, ông đã bỏ chuyến du học Tây, bỏ một tương lai bơ vữa để vào bưng biển kháng chiến; nỗi lòng của một người con trai ngày mới lớn, thao thức bởi trách nhiệm làm dân ông đã rõ! Ông chỉ hy vọng là nó đừng như ông, một ngày thất vọng với lý tưởng, về thành sống nhẩn nhục như một người thợ lam lũ, cố quên ước mơ, cố quên ngày cũ.

Đông rùng mình. 1973, rồi 1995, hai mươi hai năm qua như một cơn gió thoảng! Năm 1975, chen lẫn trong đoàn quân thua trận, nó chạy khỏi đất nước.

Trong cái bơ vơ cùng cực của những ngày đầu tiên xứ người, giấc mơ lên đại học chột sống dậy; Đông chấp chững đến trường, học lại từng bài toán vỡ lòng, rồi từng bước, từng bước, nó leo lên những bậc thang kỹ thuật. Đông muốn nói với Steve, làm một kỹ thuật gia, ngày hai buổi đi về bình yên trong một phòng nghiên cứu khoa học không phải là con đường mà nó đã chọn đi. Nhưng nghĩ sao, nó lại im lặng. Đoạn đường đó đang dần dần chìm trong lãng quên, Đông không còn muốn khơi lại nữa.

Steve trở vào trong, rồi mang chiếc kèn đồng của hắn ta ra, bắt đầu chơi một bản nhạc lạ. Tiếng kèn đồng vang dội trên mặt sông. Ohio river nước mịt mờ xanh. Sông mang cho tiếng kèn như nhớ thương, như mời gọi. Trong nắng chiều hiu hắt, qua điệu kèn Đông mơ màng thấy lại làng xưa. Hai mươi năm bận bịu với công danh, chạy đua với các “projects” trong sở làm, nó đã quên đời sống nhẹ nhàng, thanh thản bên dòng sông xưa. Đông, như những người Mỹ già đang đứng gần bên, đã có một thời khá lâu bỏ quên chính mình trong cái xã hội nô lệ máy móc. Tiếng kèn trên sông Ohio, điệu nhạc miền hạ lưu sông Mississippi, tiếng vỗ rào rạc của dòng sông,... Ngày xuân đẹp với nắng, với mây miền ôn đới! Người Mỹ già đứng bên cạnh Đông nói ông nhớ những ngày còn nhỏ, 60, hay 70 năm xưa, ông hay ra đứng bên một bờ sông, chờ để vẫy chào những con tàu hơi nước đi qua. Đông gật gù, cảm thông. Nó nói với ông rằng những ngày còn nhỏ, ba mươi năm trước, nó cũng hay ra một bờ sông để vẫy gọi những chuyến tàu. Sông ở Việt Nam ngọt ngào, thân thiết với con người lắm!

Tiếng kèn vẫn mạnh mẽ vờn quanh một trời vàng rực nắng. Tiếng kèn đồng chột làm tan những sỏi nổi cuồng động, những lợi danh phù phiếm dưới chợp đời. Trong giòng nhạc lẻ loi, hòa với tiếng vỗ xào xạc của dòng sông, Đông mơ màng thấy nắng bình yên bên dòng sông thời thơ ấu xa xưa!

Louisville, tháng 5, 1995

CHẤM DỨT HÀNH ĐỘNG DÃ MAN CỦA CHÍNH QUYỀN THÁI LAN

NGUYỄN LÊ BẢO
(Golden West College)

Vào ngày 18 tháng 7 vừa qua một cuộc biểu tình mãnh liệt đã xảy ra trước tòa lãnh sự Thái Lan ở Los Angeles để chống cự việc chính quyền Thái Lan sử dụng bạo lực cưỡng bách thuyền nhân Việt Nam hồi hương. Vào ngày 28 tháng sáu qua, Thái Lan đã dùng quyền lực dã man ép buộc 160 thuyền nhân về Việt Nam, đánh đập 30 người một cách tàn nhẫn, và trong số đó, 2 người đã bị đánh đến chết. Để chống đối việc làm vô nhân đạo của chính quyền Thái, 86 người đã mổ bụng tự sát. Các thuyền nhân còn lại đang hết sức chống cự và chờ đợi sự can thiệp của các nước chính trên thế giới, như Mỹ quốc. Tất cả đang hồi hộp chờ sự trả lời cầu cứu khẩn thiết này.

Đúng 11:30 sáng, nhóm phóng viên chúng tôi có mặt tại địa



điểm biểu tình. Được biết hai nhân vật chính — Trần Kinh Luân của LAVAS và Nicole Nga Nguyễn của Project Ngọc UCI — đã hướng dẫn cuộc biểu tình cùng một số anh chị em sinh viên trẻ. Rất đông đoàn thể và tôn giáo cùng đến tham dự để nói lên sự đoàn kết của người Việt Nam trong việc chống đối thuyền nhân Việt Nam hồi hương. Quên cả ánh nắng trưa gay gắt, gần 1000 người cùng đứng cầu nguyện cho những người đã hy sinh vì Tự Do tại trại tị nạn Thái Lan. Cuộc biểu tình ngày càng rầm rộ với những tấm biểu ngữ, những lá cờ vàng ba sọc đỏ, và đoàn người xếp thành hàng dọc theo hai vệ đường, pha lẫn vào tiếng còi inh ỏi từ các chuyến xe hơi trên đường ủng hộ nhiệt liệt cho hành động này. Cuộc biểu tình kéo dài đến 1 giờ chiều khi tất cả mọi người hăng hái trật tự giải tán. Ai ai đều nức lòng vì cuộc biểu tình ngày hôm ấy ít nhiều cũng làm chấn động lương tri của các nhà lãnh đạo trên thế giới để họ thúc đẩy chấm dứt hành động vô nhân đạo đối với thuyền nhân Việt Nam của chính quyền Thái Lan.

Cha và Con

Lúc ấy khi cha hai mươi tuổi
giặc cộng về giày xéo quê hương
xếp bút nghiên cha đã lên đường
khoác áo trận vì quê chinh chiến

Lúc ấy khi con hai mươi tuổi
đang phải chạy trốn con khởi trường
không cam lòng, con bỏ quê hương
tìm cuộc sống nơi miền đất khách

Lúc ấy khi cha hai lăm tuổi
chiến bào cha đã mất máu đào
vì Cố đô, vì nghĩa đồng bào
dấu đổ máu vẫn không buồn trách

Lúc ấy khi con hai lăm tuổi
chốn quê người một bóng cô đơn
thương quê hương dạ nặng căm hờn
muốn cứu nước Trời không thỏa chí

Cuộc oan trái cha đành buông súng
mang uất hờn vào chốn tù lao
giờ tóc cha tuy đã bạc màu
tình non nước vẫn còn canh cánh

Có những lúc nơi miền đất lạ
con thẹn thùng nhìn lên dáng cha
bóng của cha sừng sững bao la
trọn một kiếp hùng anh người lính

Tuổi trẻ cha sống đời oanh liệt
tuổi của con là những buồn đau
Thửa của cha một thửa tự hào
Thời của con một thời nhục nhĩ

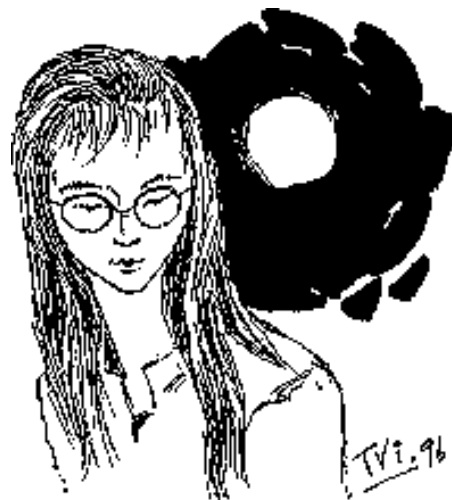
Hoàng Vi Kha

Đêm Nay

Đêm trăng lơ lửng
Ánh sáng mờ lung
Người ơi! ta nhớ vô cùng
Trăng bờ biển vắng tay chung lặng nhìn
Nụ hôn còn ngất ngây tình
Bây giờ đêm xuống chỉ mình với trăng
Ta mất nhau bởi còn tay trắng
Hay thói đời thường lắm đảo điên
Có lẽ kiếp này còn thiếu chữ duyên
Nên định mệnh trở trêu,
Tình không thắm
Ta ngồi đây, tưởng mơ ngàn say đắm
Bao năm rồi hư hỏng một hồn hoang
(Ta vẫn mơ màng
Đời vẫn hoang mang)
Tìm đâu dệt giấc mộng vàng (?)

Đêm vẫn còn chao đảo
Vẫn xa vời, mờ ảo chị Hằng ơi
Ta muốn gọi tình khắp chốn, mọi nơi
Tìm tri kỷ hay tìm vào quên lãng (?)
Trăng bước qua đầu lơ đãng
Bóng đối thay chiều giữa quầng trời đêm
Ta đi người ngã bên thềm (!)

kst



Tưởng Như Là Tình Yêu

Tứ Điểm

Hình như ông Trời đã quá ưu đãi cho tôi. Tất cả những điều thiên hạ ước mơ, tôi đều có đủ. Tôi tự cảm thấy mình là một người hạnh phúc nhất trong những người hạnh phúc trên thế gian này.

Từ thuở biết suy nghĩ đến giờ, tôi luôn thỏa mãn với hạnh phúc mình đang có. Tôi ngập lặn trong tình thương của bố mẹ, anh chị, thầy cô và bạn bè. Mỗi giờ, mỗi phút, mỗi giây đối với tôi đều luôn luôn vui nhộn. Dĩ nhiên đôi khi cũng có những nỗi buồn nho nhỏ, nhưng những điều vui thì thật là nhiều, nhiều đến không thể nào nhớ hết.

Tôi còn nhớ có lần nhỏ Trang, bạn tôi, đã nhại theo ông Cao Bá Quát mà phân nản:

— Thiên hạ có bốn bề hạnh phúc, mình mi đã chiếm hết hai bề. Còn có hai bề chia đều cho thiên hạ.

Trong lòng tôi cũng thầm cảm thấy nhỏ nói đúng, nhưng ngoài mặt giả bộ cự nự:

— Mi nói tầm bậy tầm bạ không à. Nhờ ông Trời nghe được rồi... đòi lại thì ta biết làm sao bây giờ?

— Chứ không phải ta nói đúng hay sai chứ. Mi được bố mẹ cưng chiều. Anh Thắng cũng cưng mi. Rồi mi lại còn được thầy cô thương quá xá chừng chừng. Chưa kể có cả mấy chục tá người... thiên hạ thương mi nữa, ta nói có đúng không nè?

Nghe nhỏ nói khiến tôi đỏ bừng cả mặt, vội “tặng” cho nhỏ ta một cái nhéo đau điếng cho bỏ ghét, làm nhỏ ấy giật mình la lên:

— Ái da, sao nhéo ta vậy nhỏ?

— Ai biểu mi dám thêm mắm, thêm muối vào để chọc ta.

— Nè, đừng có giả bộ nữa cô nương. Tui nói có sai không hả? Ừa, không phải mấy chục tá thì mấy trăm tá, mấy ngàn tá người trồng cây si, chịu chưa? Ái, ta không có đùa nữa mà. Đừng có nhéo nữa nhỏ, ái da đau quá hà....

Nhỏ Trang đang tía lia vội bỏ chạy, miệng la bả hải vì tôi đang giở môn võ sở trường “Cửu Âm Bạch Cốt

Chảo” ra để nhéo nhỏ lia lịa. Ừa, mà nhỏ nói cũng đúng. Từ dạo vào trung học, tôi đã tự biết mình đẹp nên có nhiều cây si đứng đợi ngoài cổng trường mỗi lần tan học về. Dù tự biết vậy, nhưng mỗi khi nghe nhỏ Trang nhắc đến, tôi vẫn thấy mắc cỡ làm sao đó nên phải tìm cách để nhỏ ta không nói tiếp nữa. Hai đứa rượt nhau chạy lòng vòng một lúc rồi ngồi thở và cười cầu hòa.

— Thôi không giỡn nữa, ta mệt muốn đứt hơi rồi nè.

— Ừa, ta cũng vậy.

— Ai biểu mi gây chiến trước làm chi chứ?

— Tại mi chứ sao lại tại ta hở?

— Thôi, hông thêm cãi nữa. Để ta nói tiếp cho mi nghe chuyện này nè.

— Nghe chuyện gì hở nhỏ?

— Thì chuyện hạnh phúc của mi đó mờ....

Mới nghe nhỏ Trang nói đến đó, tôi đã đỏ cả mặt và giơ “móng vuốt” chuẩn bị nhéo làm nhỏ ta vội thủ thế và nói liền một mạch:

— Lâu lâu mắc cỡ kìa, có người có tật nên mới giật mình lạ quá ta. Người ta định nói là mi hạnh phúc vô cùng khi có chị Thúy, bộ không đúng sao mà mi đỏ mặt lạ vậy cà?

— Ô, tại ta... tại ta... ơ....

Tôi lúng túng không biết giải thích làm sao nên đành cười duyên với nhỏ để chữa thẹn. Với lại nhỏ Trang nói đúng ý tôi quá, còn cãi sao được nữa. Chị Thúy đúng là thần

hạ cứ tưởng là bồ tao, làm tao bị kẹt quá chừng.

Tôi được dịp liền chọc quê anh ấy để trả đũa cho những lần bị anh trêu ghẹo:

— Ai biểu anh già quá làm chi. Chị Thúy hơn anh đến tám tuổi mà còn vậy. Nếu có thêm em đi chung, chắc thiên hạ tưởng anh có vợ, có con rồi thì... ha... ha... ha....

Anh Thắng tức quá mà không biết làm chi nên đành bỏ đi một nước, mặc cho tôi ôm bụng cười lăn bò càn trên ghế sofa.

-oOo-

Lớp học tôi đang xôn xao về tin có thầy giáo dạy Toán mới đổi về thay thầy Hoàn. Biết bao nhiêu là huyền thoại được thêu dệt quanh vị thầy chưa biết mặt này, khiến tôi cũng thấy náo nao trong lòng. Cuối cùng, rồi cũng đến giờ toán đầu tuần. Thấy Long, vị thầy mới, còn rất trẻ, có lẽ chỉ hơn chúng tôi khoảng

bốn, năm tuổi gì thôi. Nhưng thầy rất chừng chạc và nghiêm trang. Cả lớp dường như siêng học hơn. Chúng tôi say mê nghe thầy giảng, tranh nhau giải đáp những bài toán học búa của thầy và cảm thấy giờ toán sao mà ngắn lạ.

Có một lần, tôi cứ ngồi cắn bút suy nghĩ mãi mà vẫn không tài nào

tìm ra lời giải đáp. Bài toán thoát nhìn tưởng chừng rất đơn giản, nhưng sao lại khó ghê nơi. Đúng lúc đó, chị Thúy vừa đi học Anh Văn về, trông thấy khuôn mặt ỉu xìu của tôi, nên ghé lại đọc sơ qua đề bài. Chị nghĩ một chút rồi bảo:

— Sao em không vẽ đường vuông góc từ điểm này đến đường thẳng này, rồi áp dụng định lý về tam giác đồng dạng để chứng minh, như vậy sẽ dễ dàng hơn....

Tôi mừng quá, nhảy cẫng lên ôm chầm lấy chị Thúy và reo to lên:

— A, đúng rồi hén, sao em lại không nghĩ ra vậy cà. Chị thật là tài đó ghen....

Chị Thúy mỉm cười, gõ nhẹ lên đầu tôi một cái rồi đi vào phòng trong ngồi may quần áo. Tự đứng tôi bỗng thấy thương và biết ơn chị Thúy thật là nhiều, nhiều không thể tả được. Mỗi ngày, đi làm về, chị lại còn nhận may thêm quần áo để phụ giúp bố mẹ nuôi nấng chúng tôi ăn học đầy đủ. Và cũng nhờ vậy mà tôi có những bộ quần áo thật đẹp để diện với bạn bè.

Nhỏ Trang có lần thắc mắc với tôi là sao chị Thúy đẹp vậy mà chưa lập gia đình, cũng không thấy chị có bồ mặc dù có rất nhiều người theo đuổi chị. Tôi cũng chẳng biết phải trả lời ra sao nữa, nên hỏi mẹ. Hôm đó, tôi vừa ngồi nhổ tóc sâu cho mẹ, vừa thì thầm dò hỏi. Mẹ tỉ tê kể cho tôi nghe:

— Hồi đó, lúc Thúy bằng tuổi con, Thúy đẹp lắm con ạ....

— Bây giờ chị Thúy vẫn đẹp lắm mà mẹ, đẹp hơn con nhiều đó mờ

— Ừ, lúc nào thì chị Thúy của cô cũng đẹp nhất cả, đúng không hở?

Mẹ hỏi trêu tôi rồi kể tiếp:

— Thúy bây giờ vẫn đẹp, nhưng không bằng dạo trước đâu con. Lúc đó, nhiều người theo đuổi chị con lắm.



tượng, là bà tiên, là quân sư, là người bạn tri kỷ của tôi. Tôi yêu chị thật là nhiều, nhưng có lẽ cũng chưa nhiều bằng tình yêu chị dành cho tôi.

Chị Thúy hơn tôi đến mười tuổi, nhưng chị thật trẻ và đẹp. Chả thế mà anh Thắng cứ phàn nàn:

— Đi chung với bà Thúy, thiên

Biết bao nhiêu là người xin cưới, nhưng chị con chẳng ưng ý ai cả. Bố mẹ cũng không ép, để chị con toàn quyền quyết định....

— A, con nhớ ra rồi nè. Hình như, dạo đó, nhà mình có nhiều khách đến thăm lắm, phải không hở mẹ? Con được tặng quà và ăn kẹo hoài hoài.

— Đúng rồi đó con. Hồi đó, con còn bé tí. À, để mẹ kể tiếp cho mà nghe, đừng có ngắt lời mẹ nữa. Năm đó, chị con đang học Dược, rồi quen anh Quân, cái anh cao cao đeo kính cận đó, con còn nhớ không?

— Dạ, hình như con có gặp anh ấy rồi, rồi sao nữa hở mẹ?

— Ừ, thì chị Thúy con yêu anh Quân. Gia đình hai bên định sẽ tổ chức đám cưới cho anh chị con khi cả hai đã tốt nghiệp xong. Nhưng rồi chiến tranh càng lúc càng ác liệt. Anh Quân tình nguyện nhập ngũ. Chị Thúy con cứ chờ đợi anh ấy mãi đến lúc mất nước. Anh ấy đi cải tạo, đến giờ vẫn chưa về. Chị con cứ viện lý do là phải giúp đỡ bố mẹ nuôi dạy các con để từ chối lời cầu hôn của những người khác đang theo đuổi chị con. Nhưng bố mẹ hiểu là chị con muốn chờ đợi anh Quân. Biết làm sao được. Mỗi người mỗi số. Bố mẹ cũng chẳng nỡ ép chị con....

Nghe mẹ kể, tôi bỗng thấy thương chị Thúy nhiều hơn lên. Lòng chung thủy của chị thật đáng kính phục. Tôi thầm cầu nguyện cho anh Quân được bình an và sớm trở về sum họp với chị Thúy. Tối hôm đó, tôi thức thật là khuya. Một phần vì lòng cứ nao nao khi nghĩ đến mối tình của chị Thúy và anh Quân, phần nữa vì bài toán khó quá, nghĩ mãi vẫn chưa ra lời giải đáp. Tôi cứ loay hoay viết viết xóa xóa đây những trang giấy nháp. Tiếng máy may vẫn vang đều đều bên tai như nhắc nhở tôi phải gắng học hành. Thời gian cứ chậm chậm trôi qua. Tôi bỗng giật mình khi chị

Thúy đặt tay lên vai tôi và hỏi:

— Sao em thức khuya quá vậy?

Tôi ngược lên nhìn chị cười trừ, rồi ôm chầm lấy chị, khẽ nói:

— Em thương chị quá à, chị có biết không hở?

Chị Thúy hơi mỉm cười, đưa tay dí nhẹ vào trán tôi rồi bảo:

— Lại định nhờ chị giải toán giùm, phải không nè?

Tôi định giải thích cho chị hiểu là lòng tôi đang xúc động và thấy yêu chị nhiều hơn sau khi nghe mẹ kể về chuyện tình của chị. Nhưng rồi, tôi chẳng biết phải bắt đầu ra sao nữa, nên chỉ im lặng dụi dụi đầu vào lòng chị Thúy mặc cho chị hiểu lầm ý của tôi. Chị Thúy có lẽ hơi ngạc nhiên nhưng vẫn dịu dàng ôm tôi một lúc, rồi khẽ bảo:

— Khuya rồi, đi ngủ đi bé con. Để đó chị làm giùm cho. Bảo đảm sáng mai cũng sẽ có bài giải, ngủ ngon nha Út mít.

Sáng hôm sau, tôi được một phen hãnh diện với bạn bè vì là người duy nhất giải được bài toán. Thầy Long có vẻ ngạc nhiên và thích thú lắm. Lúc tôi viết xong bài giải lên bảng, thầy như vô tình cầm tờ bài giải, do chị Thúy viết, cất vào quyển sách. Tôi ngập ngừng muốn xin lại, nhưng rồi không dám nên lảng lạng đi về chỗ ngồi. Tôi chẳng màng đến những tiếng xì xào khen ngợi của đám bạn bè đang lao xao bên tai, vì tôi chỉ cần được thầy Long khen mà thôi à. Như vậy phải chăng là tình yêu? Tôi thầm nghĩ và hơi đỏ mặt vì tự thẹn với ý tưởng vừa thoáng qua.

Trưa đó khi đi ngang chỗ tôi ngồi, thầy Long bỗng bảo là có thể thầy sẽ ghé thăm tôi vào trưa mai sau giờ tan học. Tôi lí nhí khẽ dạ một tiếng rồi đi về theo nhỏ Trang mà tâm trí mãi lơ đãng ở đâu đâu khiến nhỏ Trang cứ thắc mắc hỏi dò hoài. Buổi tối, ăn cơm

xong, tôi cứ đi ra đi vào, không biết nên bắt đầu câu chuyện ra sao. May mà chị Thúy đoán được nên gạn hỏi. Tôi ấp úng kể cho chị nghe rồi lo lắng hỏi:

— Em phải làm chi hở chị Thúy?

Chị Thúy bật cười:

— Đâu có gì mà phải lo bé con à. Khách đến nhà thì mời ngồi chơi, rót nước mời rồi thì mình nói chuyện với khách. Để ọt, sao lo lắng quá vậy hở nhỏ?

— Nhưng mà... nhưng mà em biết nói chuyện chi với Thầy chứ? Rồi còn... rồi còn....

— Thôi mà, đừng có lo, để đó chị nói với bố mẹ giùm cho, mọi chuyện sẽ êm đẹp, lo nhiều xấu gái đó cô út cứng à.

Trưa hôm sau, vừa tan học xong, tôi vội đạp xe về nhà. Sau bữa cơm, bố mẹ vào phòng nghỉ trưa, anh Thắng sang nhà bạn học bài, chị Thúy vừa mới đi đâu đó. Cả nhà vắng lặng vô cùng, chỉ còn mình tôi loay hoay lo dọn dẹp nhà cửa cho gọn gàng hơn. Tự nhiên tôi thấy thật hồi hộp, mặt cứ nóng bừng bừng như đang làm điều chi lén lút vậy, lạ thật đó. Thời gian cứ thông thả trôi qua, tôi đi ra đi vào mãi, chẳng biết làm chi để tự trấn tĩnh. Cuối cùng, tôi định sắp xếp lại chồng sách vở cũ cho gọn gàng, đẹp mắt hơn. Nhưng rồi tôi lại lén lén nhìn đến độ làm đổ cả chồng sách vở của chị Thúy, nên vội vàng cúi xuống nhặt. Tình cờ, tôi đọc được mấy câu thơ trong một quyển vở mở trên mặt đất. A, nét chữ mềm mại, xinh xắn của chị Thúy đây mà. Vừa ngạc nhiên xen lẫn tò mò nên tôi vội mang quyển vở ra ngoài phòng khách ngồi đọc. À thì ra là tập thơ của chị Thúy. Tôi thầm khẽ reo lên. Những bài thơ thật hay và dễ thương làm sao đó. Chưa bao giờ tôi lại nghĩ đến chuyện chị Thúy có một tâm hồn thi sĩ như vậy. Đang mê mải đọc, bỗng có tiếng gõ cửa khe

khẽ vang lên làm tôi ngẩng lên nhìn rồi bật reo lên:

— A, thầy Long....

Tôi chạy vội ra mở cửa mời thầy vào nhà, rồi lúng túng không biết nên nói chi nữa. May mà thầy Long đã tự nhiên ngồi xuống ghế, rồi đùa mà bảo tôi:

— Sao trưa nay cô Cán Sự Toán đứng im quá vậy, bộ không thuộc bài hở?

Tôi bẽn lễn cười, vội nói trước khi bỏ chạy xuống bếp:

— Dạ, để em đi rót nước, thầy ngồi chờ em một chút nha.

Rót nước xong, tôi còn chần chừ đứng thêm một lúc để lấy lại bình tĩnh, trước khi bưng nước lên phòng khách:

— Dạ, mời thầy xơi nước....

Đang nói, tôi chợt im bật khi thấy thầy Long đang cầm tập thơ của chị Thúy trên tay và say mê đọc. Nghe tiếng tôi, thầy ngừng lên nhìn rồi bảo:

— Em cũng thích làm thơ hả Vy? Mấy bài thơ này dễ thương và hay lắm đó.

— Dạ, không phải. Đây là tập thơ của chị Thúy, nhưng mà nè, nếu có gặp chị Thúy, thầy cũng đừng có khen nha, vì em đọc lén của chị Thúy đó.

— À thì ra cô học trò cưng của tôi cũng tò mò quá ta. Dám xâm phạm vào đời tư người khác hở?

— Dạ, đâu có, thầy. Tại khi này em vô tình đánh rơi nên mới cầm lên và đọc, cũng giống như... thầy vậy thôi à.

Thầy Long khẽ bật cười khi nghe tôi lý sự:

— Thôi, thầy chịu thua, cãi không lại Vy rồi đó.

Trưa nay, thầy đến thăm người bạn, nhà ở gần đây nên nhân tiện ghé thăm Vy để xem cô cán sự học hành ra sao mà giỏi Toán quá.

Tôi cười thẹn thùng rồi ngồi im, không dám nhìn thẳng vào mắt thầy. Ngày thường tôi lém lỉnh lắm mà sao bữa nay lưỡi tôi cứ cứng đơ, áp a áp úng mãi không nên lời được. Có lẽ thấy Long cũng nhận thấy được sự bối rối của tôi nên thầy nói:

— Thầy có chút việc phải làm, để khi nào rảnh thầy ghé cho em mượn vài quyển sách Toán hay lắm. Tha hồ mà giải toán đến nhức đầu

Toán học và cả những chuyện thời sự, văn chương, xã hội. Một lúc sau, anh Thắng có bạn đến rủ đi tập văn nghệ, chỉ còn mình tôi ngồi nói chuyện với thầy Long. Thật sự ra phải nói là tôi ngồi nghe và... ngấm thầy nhiều hơn là nói. Tôi cứ ngồi và mê mải theo dõi những mẩu chuyện thầy kể cho nghe, để nghe hồn thần thơ theo tiếng nói trầm ấm của thầy. Bỗng có tiếng cửa mở, khiến tôi giật mình ngừng lên nhìn rồi vụt chạy ra cửa đón chị Thúy:



luôn đó, mua sẵn vài chục lọ Aspirin để dành trước đi nha Vy.

Tôi chỉ bẽn lễn cười và tiễn thầy ra cửa. Tối hôm đó, tôi mất ngủ vì cứ suy nghĩ vẩn vơ mãi. Trái tim tôi đập rộn ràng mỗi khi nghĩ đến thầy Long. Phải chăng tôi đã... yêu?

Một tối, cả nhà vừa ăn cơm xong thì thầy Long ghé thăm. Bố mẹ tôi ngồi nói chuyện với thầy một lúc rồi về phòng nghỉ. Chỉ còn tôi, anh Thắng và thầy Long ngồi nói chuyện trong phòng khách. Những mẩu chuyện lý thú cứ tiếp nối theo nhau kết nên những tiếng cười ròn tan xen lẫn trong những cuộc tranh luận sôi nổi bàn về những giai thoại của các danh nhân

— A, chị Thúy về. Sao bữa nay chị về trễ vậy hở? Có đói bụng không? Cái túi này đựng chi sao mà lớn quá vậy chị Thúy, đưa em xách dùm cho....

— Chà, làm chi mà tí lia vậy hở Vy? Hỏi vậy làm sao chị trả lời kịp chứ nhóc con. À, đây là mấy gói len chị mang về để đan thêm đó Vy à. May khuya quá, ngại làm phiền lối xóm, còn đan thì mình đan lúc nào cũng được đó. Gần Tết rồi, phải ráng kiếm thêm tiền may áo đẹp cho Vy chứ.

— À há, ủa mà hồng được, thức khuya đan áo rồi bị bệnh đó chị Thúy ơi, không được đâu....

— Chà, bữa nay nhỏ Út cứng dám lên mặt ra lệnh với tui đó hở?

Hai chị em tôi cứ mãi ríu rít chuyện trò vô tình quên không chú ý đến sự hiện diện của thầy Long. Mãi đến lúc nghe tiếng đẵng hắng khe khe của thầy, tôi mới chợt nhớ đến việc giới thiệu hai người với nhau. Chị Thúy gật đầu chào thầy rồi định vào nhà trong, làm tôi vội vàng níu chị ở lại vì muốn có một người ở cạnh mình cho... bớt run. Hai chị em dằng co nhau một lúc rồi chị cũng chiều ý tôi, ngồi nán lại. Buổi tối hôm đó, thầy Long đã say mê kể rất nhiều chuyện cho chúng tôi nghe. Giọng nói trầm ấm, nhưng cũng rất nhiệt tình, sôi nổi của thầy đã ru tôi vào một cơn mê, may mà còn có chị Thúy ở bên cạnh để giúp tôi lấy lại sự tự chủ.

Sau hôm đó, thầy Long đã trở lại nhà tôi rất nhiều lần. Tôi đã bớt e thẹn nên bắt đầu nói chuyện tự nhiên hơn, đôi lúc còn háng hái tham gia vào những buổi thảo luận thật là vui và hào hứng khiến thầy Long cũng phải ngạc nhiên. Tôi đã nói rất nhiều, rất nhiều, đã kể cho thầy nghe biết bao nhiêu giấc mộng vu vơ của tôi. Nhưng chỉ có mỗi một điều tôi đang ấp ủ trong lòng, có lẽ chẳng bao giờ tôi có thể thốt thành lời nên thầy Long mãi vẫn thản nhiên, vô tình không biết, không hay. Chỉ có chị Thúy là thấu hiểu được rằng tôi đã thầm yêu thầy Long, nên chị thường tranh làm những việc của tôi để tôi có thì giờ nói chuyện với thầy Long nhiều hơn. Mỗi ngày trôi qua, tình tôi thầm dành trao thầy càng thêm tăng gấp bội. Vị ngọt và đắng của tình yêu khiến hồn tôi lao đao, việc học cũng phần nào bị kém sút. May mà tôi còn có chị Thúy, bà tiên hiền dịu, luôn lo lắng, săn sóc, giúp đỡ nên cũng chưa đến nỗi nào. Tôi thầm cảm ơn sự tế nhị của chị thật là nhiều.

-oOo-

Thoáng chốc thời gian trôi qua nhanh quá. Nhiều việc xảy ra dồn dập khiến tôi bàng hoàng ngỡ chừng đang mơ. Thầy Long ra Hà Nội theo học khóa bồi dưỡng. Anh Quân được tha về, xum họp cùng chị Thúy. Tả sao được giây phút trùng phùng mừng mừng tủi tủi đó. Sau những năm tháng dài chịu nhiều gian khổ, anh Quân gầy và phong trần rất nhiều, nhưng cái dáng cao cao, đầy vẻ ngang tàng năm nào vẫn còn. Chỉ có mái tóc anh đã sớm đổi màu. Tiệc cưới của anh Quân và chị Thúy được tổ chức tuy đơn giản nhưng thật trang nghiêm với sự tham dự của họ hàng hai họ và một số bạn bè thân thuộc. Sau đó, anh Quân đã cùng chị Thúy vượt biên vào những ngày giáp Tết. Buổi tối chia tay, hai chị em tôi đã nằm tâm sự với nhau thật khuya mãi đến khi tôi mệt mỏi ngủ thiếp đi. Khi tôi choàng thức dậy thì chị Thúy đã đi rồi, chỉ có một gói quà chị dành cho tôi đặt bên gối với hàng chữ viết vội:

Vy thương thương,

Em đang ngủ ngon nên chị không nỡ làm em thức giấc. Mong em hài lòng với chiếc áo dài màu hoàng yến và cái áo len trắng em vẫn thường ao ước. Chị ra đi quá vội vàng nên không đủ thì giờ mua sắm thêm cho em. Mong sớm ngày gia đình mình lại đoàn tụ bên nhau. Thương chúc em hạnh phúc và vui vẻ bên thầy Long. Lúc nào chị cũng thương em thật nhiều đó bé con ạ.

Chị,

Vỹ Thúy

Mỗi lần nhìn lại những hàng chữ viết vội của chị, tôi lại rưng rưng muốn khóc. Nhớ chị vô cùng, chị Thúy ơi. Nỗi nhớ vút cao lên kết thành những giọt lệ trào dâng nơi khoé mắt. Bất giác, tôi đưa tay xiết chặt lấy chiếc gối còn vương hương tóc của chị vào lòng, mơ hồ tưởng như

đang được chị vỗ về, an ủi. Tôi cứ thả hồn lang thang theo những ngày tháng cũ với biết bao kỷ niệm ngọt ngào của hai chị em quên cả thời gian, không gian hiện tại. Bỗng có tiếng xe thắng ở trước cổng, khiến tôi giật mình, chạy ra cửa và vui sướng tràn ngập lòng khi thấy dáng thầy Long. Tuy vậy, tôi chỉ khẽ nói:

— A, thầy Long. Dạ, mời thầy vào nhà....

Thầy Long có vẻ vui lắm, khuôn mặt thầy rạng rỡ với đôi mắt long lanh như ẩn dấu một nụ cười. Tôi nhìn thầy và thầm tự hỏi: “Phải chăng thầy vui vì gặp lại tôi?” Câu hỏi cứ nháy múa trong trí khiến tôi cảm thấy nóng bừng đôi má và tự thẹn với ý nghĩ vớ vẩn của chính mình. May mà tiếng trầm ấm của thầy chợt vang khe bên tai, kéo tôi trở về hiện tại:

— Chào Vy, thêm một tuổi thành người lớn rồi nhỉ, có còn thích nhận tiền lì xì nữa không hở?

Tôi ấp úng không biết nói chi, nên chỉ chu miệng nguýt thầy một cái thay lời phản đối. Thầy Long chỉ cười cười nhìn tôi, rồi chợt hỏi:

— À, chị Thúy có nhà không hở Vy?

Tôi ngỡ ngàng không hiểu tại sao tự nhiên thầy Long lại hỏi về chị Thúy, nhưng vẫn trả lời:

— Dạ, chị Thúy không có ở nhà, chị ấy....

Tôi còn đang phân vân chưa biết có nên kể cho thầy Long nghe những thay đổi trong gia đình tôi hay không thì thầy Long đã trao cho tôi một gói giấy và chỉ nói vắn tắt trước khi vội vã bỏ đi:

— Thôi, cũng chẳng có chi quan trọng. Vy cứ đưa món quà này cho chị Thúy, chị ấy xem xong sẽ hiểu. Thầy sẽ trở lại thăm hai chị em sau nha. Chào Vy.

— Ô, thầy Long... thầy Long...

Tôi gọi vội theo nhưng thầy Long vẫn thản nhiên lái xe chạy thẳng. Có lẽ tiếng động cơ ồn ào đã làm chìm mất tiếng gọi của tôi hay cũng có thể vì lòng thầy đang vui nên không chú ý đến ngoại cảnh? Tôi đứng dõi nhìn theo mãi đến khi mất hút bóng thầy mới thẫn thờ quay vào nhà, trầm nghĩ:

“Chị Thúy đâu còn ở đây để xem quà của thầy nữa, thầy Long ơi”. Tôi ôm gói quà ngồi mơ màng một lúc, rồi không kềm được tính hiếu kỳ của mình, nên từ từ mở lớp giấy bao bên ngoài ra để xem thầy Long định tặng chị Thúy món quà gì. Mắt tôi chợt hoa lên khi đọc thấy hàng chữ bay bướm của thầy viết ở góc tấm hình họa chân

dung chị Thúy: “Thương tặng Vỹ Thúy, người con gái tôi yêu. Vũ Long”.

Một tờ giấy nhỏ khế rơi xuống, tôi chỉ còn đọc được loáng thoáng qua màn lệ: “... tấm hình thay lời tỏ tình, mong Thúy chấp nhận...”. Cả không gian như sụp đổ, tôi ngã dài trên gối và thẫn khế nước mắt mình. □

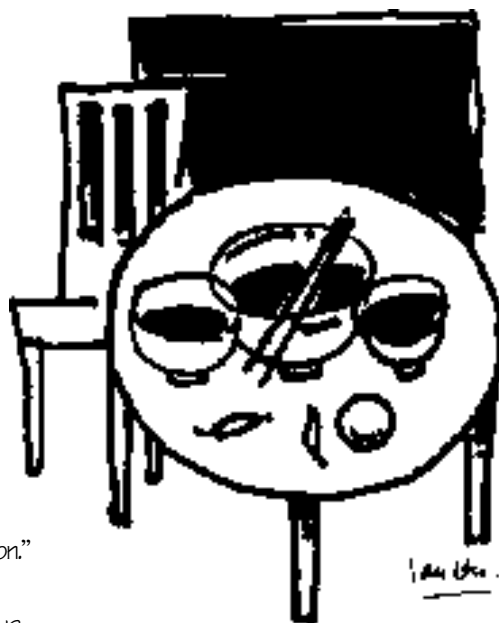
Chiều Nhớ Nhà

Rồi chiều nay
Mây xuống thấp
Nẻo về khuất lấp
Sầu áp đầy tay
Nhìn con chim nhỏ xa bầu
Đưa tay dụi mắt, chiều nay nhớ nhà

Nguyễn Phước Nguyên

Canh Khổ Qua

Xưa mẹ nấu canh khổ qua
Con ăn, sợ đắng làm cha rất buồn
Dịu dàng mẹ bảo: “Con thương
Khổ qua, của mẹ. Thịt nhừong cho con.”
Từ con biệt xứ mỗi mòn
Thoắt, mà đã chục năm tròn trôi qua
Chiều nay cắn miếng khổ qua
Mà nghe đắng nỗi nhớ nhà, mẹ ơi
Chén canh chan với lệ rơi.



Từ Ngày Ấu Thơ

Thấy cha tóc bạc một chiều
Ra vườn, thấy mẹ dáng tiều tụy, đau
Áo tôi trắng, áo cha nhàu
Giày tôi mới, dép mẹ màu nhạt phai
Tuổi đời tôi lớn khoan thai
Vội, cha mẹ đã bạc hai mái đầu
Nhìn cha mẹ bóng nghiêng sầu
Thương yêu Tôi biết. Lần đầu. Chiều nay.
Tháng ngày tôi đếm trên tay
Làm sao thương lại, từ ngày ấu thơ

Ca Dao Quê Hương

Phóng Sự Ngày 25 tháng



Ngày Đi Bộ Gây Quỹ Cứu Trợ Tị Nạn do 23 đoàn thể trẻ phối hợp tổ chức, trong đó có sự tham dự tích cực của THSV, đã được tất cả các cơ sở báo chí truyền thông Việt ngữ hết mình hỗ trợ. Cuộc đi bộ đã diễn ra vào Chủ Nhật 25 tháng 8 năm 96 tại công viên Mile Square Park với sự tham gia nồng nhiệt của khoảng 10,000 đồng bào. Tính đến ngày 30 tháng 8 cuộc đi bộ

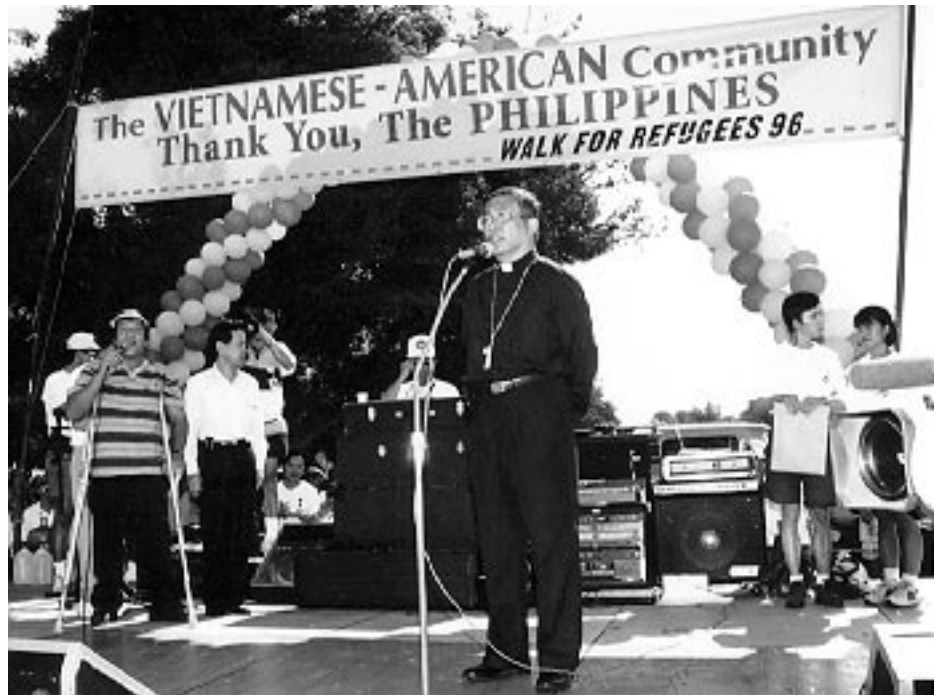
đã thu được đến \$474,325. Số tiền này đã được trao tận tay cho Đức Giám Mục Ramon Arguelles để đổ vào trong Trust Fund cho tị nạn VN và sẽ do chính ngài, đại diện HĐGM Phi quản trị. Số tiền này chỉ dùng cho tị nạn Việt Nam tại Phi và tại các quốc gia Đông Nam Á. Sự thành công của cuộc đi bộ cũng cho thấy sự đoàn kết của cộng đồng Việt Nam chúng ta.



Đức Giám Mục Ramon Arguelles



Băng Hình Đi Bộ Ngày 8, '96



Lửa đã được chuyển về đất trại. Những đước lửa rừng rực đang bén cháy vào chồng củi cao ngất do toán kỹ thuật của anh em hướng đạo sắp xếp. Tiếng hú, tiếng hò hét đón lửa về vang dội rừng núi O'Neill... Khoảng trên một trăm trại sinh dự trại Non Sông 7 đang cùng nhau say sưa vừa hát vừa múa bài Nhảy Lửa... “Anh em ta mau cố chặt cây khô vào đây đốt chung... Đêm khuya nghe tiếng tí tách cây khô nổ vang bên rừng...” Những lời hát sôi nổi như thổi vào ngọn lửa đỏ rực cái hùng khí linh thiêng của dòng Việt sử. Lửa nóng hực như thổi thức những trái tim Việt kiều hùng. Lửa như thổi thức tiếng hát ngày càng cao vút, như mong muốn nối kết tất cả những ai đang sục sôi trong tim mình dòng máu Việt thân yêu. Lửa bừng lên soi sáng những khuôn mặt trẻ Việt Nam từ khắp nơi tụ về gặp nhau với ước mong

là sẽ cùng nhau góp sức làm rạng rỡ cộng đồng Việt Nam ở hải ngoại và cũng để chuẩn bị cho một ngày về không xa thay thế tiền nhân gánh vác trách nhiệm với non sông đất nước. Đây là trách nhiệm của những người trẻ tuổi, sức sống đang tràn đầy, tài năng đang được vun đắp, lòng yêu quê cha đất mẹ đang được trui rèn trong cuộc sống tha hương không mấy dễ dàng... Một bài hát quen thuộc vừa được hát lên làm tôi bỗng nhớ lại những khuôn mặt trẻ đã từng hoạt động không mệt mỏi trong giới thanh niên sinh viên học sinh trong những năm 70... “Từ Nam-Quan Cà-Mau... Từ non cao rừng sâu... Về đây do non nước xây cầu... Người thanh niên Việt Nam ...quay về với xóm làng... tiếng reo vui rộn trong lòng... Cùng đi lay Trường Sơn... Cùng đi xoay Hoành Sơn... Cùng đi biển ruộng hoang ra lúa thơm... Vượt khơi ra đảo xa... lướt ngàn nước non nhà... Ta đắp bồi cho

mẹ cha...” Tuy nhiên cũng bài hát này của khoảng 20 năm về trước, đêm nay tôi bỗng bồi hồi xao xuyến vì mình đang được nghe lại nó trên xứ người trong một khung cảnh hoàn toàn khác biệt và mới lạ... Không những thế tôi còn được nghe thêm một đoạn khúc mới có lẽ vừa được tác giả thêm vào... “Nhìn non sông tả tơi... Tình quê hương đầy vơi... Người thanh niên Việt Nam ngậm ngùi... Chờ chi không vùng lên... Thiết tha với dân lành... cứ co ro ngồi sao đành...!” Ôi lời lẽ bài hát sao mà thấm thía quá...! Ai còn nhận mình là người Việt Nam, làm sao có thể ngồi lặng thinh làm ngơ trước cảnh đất nước tả tơi, dân lành điêu linh ta thán vì lũ Cộng nô cầm quyền ngu dốt thiếu lương tri...!

Ngọn lửa thiêng vẫn tiếp tục bốc cháy... Tiếng hát của những người trẻ tuổi vẫn vang rền trời đêm O'Neill... Tôi bỗng nhớ lại một câu nói đầy ắp lòng tự hào của anh Việt Cường trong buổi sáng khai mạc trại... “Nếu hôm nay... ngay lúc này... tôi có phải chết tại nơi đây... nếu có ai hỏi tôi rằng điều gì làm tôi hãnh diện nhất... Tôi sẽ trả lời không một chút do dự rằng... Tôi đã được sinh ra và làm người Việt Nam...” Ôi, tự hào thay những con dân đất Việt...! Dù trong hoàn cảnh nào, dù ở nơi đâu trên quả địa cầu này... vẫn luôn hướng hồn mình về quê cha đất mẹ dấu yêu...! Ngày nào Việt Nam còn chưa bình yên, chưa hùng cường, ngày đó những người trẻ tuổi Việt Nam hai vai vẫn còn gánh nặng trọng trách đối với đất nước, dân tộc và tiền nhân... Dù là hôm nay những người trẻ tuổi Việt này có thể mang quốc tịch khác nhau, nói nhiều ngôn ngữ khác nhau, nhưng làm sao các bạn có thể thay thế được dòng máu Việt bất khuất đang cuộn cuộn chảy không ngừng trong huyết quản của mình... Làm sao các bạn có thể làm ngơ nhìn

Lửa Thiêng

O'Neill

Nguyễn Việt Linh
(San Jose State University)



về quê nhà bị dày xéo... Lửa thiêng đã được nhóm lên ở O'Neill, một địa danh xa lạ trên đất người... Lửa thiêng sẽ tiếp tục bốc cháy ở các nơi khác... Nơi nào có thanh niên Việt Nam, nơi đó lửa thiêng sẽ được nhóm lên... Lửa thiêng của dòng giống Tiên Rồng sẽ thiêu hủy những tội hiểm cá nhân, những dị biệt về tôn giáo và chủ thuyết mà ngoại nhân đã tận dụng để chia rẽ dân tộc Việt từ nhiều thế kỷ nay... Lửa thiêng sẽ tăng thêm sức lực và sáng suốt để tuổi trẻ Việt Nam sớm tìm ra con đường giúp nước và hợp nhất dân tộc... Trăng 14 đang lên cao... Lửa vẫn còn hừng hực cháy... Đêm đang tàn lụi... Một ngày mới đang đến... chung quanh tôi vẫn còn những khuôn mặt trẻ ẩn hiện trong ánh lửa bập bùng những ánh mắt đầy tin yêu và những nụ cười rạng rỡ...!

Thân tặng tất cả các bạn trẻ đang hằng say hoạt động cho một cộng đồng Việt hải ngoại tốt đẹp hơn và cho một Việt Nam mới hùng cường... Riêng tặng cho các đội viên 1, nickname: gà cô... hẹn gặp lại tất cả các bạn trong những sinh hoạt sắp tới.

*San Jose
August 5, 1996*

Ngày mai đó...

*"Em mới lớn nhìn ấu thơ lần cuối
Vẫy tay chào kỷ niệm nhớ đơn sơ
Nhìn tương lai em hồi hộp đợi chờ
Ngày mai đó ra sao em nào biết"*

*Ngày mai đó ta cùng nhau kiến thiết
Đem trí cường tô điểm lại non sông
Làm rạng danh con cháu giống Lạc-Hồng
Quốc, Dân thịnh sánh vai cùng thế giới*

*Ngày mai đó quê hương mình đổi mới
Không bạo quyền, xiềng xích với tù đầy
Trời tự do tuổi mộng chấp cánh bay
Xây mơ ước cùng non sông gấm vóc*

Ngày mai đó... Nào, ta cùng góp sức!

Phạm Lương Hải
Phila. 13/12/96

QUÊ HƯƠNG và TÌNH CHA NGHĨA MẸ



*Có một ân tình đời người sao đáp được
Và những hy sinh muôn kiếp khó đền bù
Có những đêm dài lời ru văng vẳng
Bóng mẹ gầy gầy hằng những âu lo
Đắng cay lệ chảy ngược dòng
Trào dâng một khối tình ai lặng thầm
Có những chiều mưa nước ngập cuộc đời
Ba lọi giữa giòng tay đỡ con thơ
Ai xui gió thổi ngược buồm
Cho chèo tay nặng đau lòng người ơi!*

Anh Thư
4/11/96

Phóng Sự Trại Hè

Nhóm Lửa Thiêng '96

Việt Nhân

Hàng năm vào mỗi dịp hè về, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California (THSV) đều tổ chức trại hè Về Với Non Sông (VVNS) để các bạn trẻ từ mọi nơi có dịp gặp gỡ trao đổi những kinh nghiệm sống, sinh hoạt, học đường, hay những suy tư đối với tuổi trẻ ngày nay. Và đây cũng là dịp để các bạn có thể tận hưởng những ngày vui chơi hào hứng giữa khung cảnh thiên nhiên ngoạn mục cùng các bạn mới. Những trại hè các năm trước đều có từ 150 đến 200 bạn trẻ về tham dự. Có năm đã có đến 300 bạn trẻ hưởng ứng. Trại hè VVNS lần thứ 7 năm nay đã được tổ chức trong 3 ngày từ 26 đến 28 tháng 7 năm 1996 tại O'Neill Regional Park thuộc miền Nam Orange County.

Từ một tháng trước ngày trại các anh chị em trong ban tổ chức tất bật chuẩn bị cho trại trong phần việc của mình. Anh Quốc, Vũ, Khánh, chị Vân và một số bạn trẻ khác đã thay phiên nhau đến hàng chục trại trải dài từ Santa Barbara cho đến gần San Diego để tìm chỗ tổ chức trại hè năm nay. Cuối cùng các anh chị em đã quyết định chọn O'Neill Regional Park tại Orange County để nhiều bạn trẻ có thể đến tham dự và để tiện cho các bạn ở xa ngoài tiểu bang có thể viếng thăm khu Little Saigon sau khi đi trại. Trại hè năm nay do hai bạn trẻ, chị Trần Bích Vân, 21 tuổi, sinh viên đại học Cal Poly Pomona, và anh Dan Tâm, 22 tuổi, sinh viên đại học Cal State Long Beach cùng đảm nhận vai trò trưởng ban tổ chức.

Đêm thứ năm trước ngày trại là nhộn nhịp hơn hết khi các anh chị em tổng kết sổ sách, làm đuốc, đóng thùng những vật dụng cho 3 ngày trại, kiểm điểm xem còn thiếu sót gì không cho đến thật khuya. Sáng hôm sau các anh chị em lại còn phải bàn thảo lại toàn chương trình lần chót và đến trưa thì cùng nhau đi đến đất trại để cùng với các anh chị em trong liên đoàn hướng đạo Hùng Vương lo dựng cổng trại và dựng lều. Đến chiều thì từng đoàn xe của các trại sinh lũ lượt kéo đến trại. Các bạn trẻ hồ hởi reo nhau tìm chỗ dựng lều và chỉ một tiếng đồng hồ sau một ngôi làng nhỏ của các bạn trẻ Việt Nam đã được dựng lên dọc triền đồi thành một vòng tròn và vây quanh một trảng đất trống dùng làm nơi sinh hoạt. Khi trời chập choạng tối, chị Wendy Hoa trở tài nấu cháo gà cho các trại sinh. Cháo và gói gà ngon quá nên các bạn đã hưởng ứng ăn sạch hết. Sau đó các bạn đã quây quần lại thành vòng tròn cùng ca hát, nhảy múa, vui đùa. Tiếng hò, tiếng ca vang rộn cả núi rừng. Vòng



tròn càng lớn dần với những đợt bạn trẻ mới đến đến hơn một trăm bạn. Theo một anh từng đi nhiều lần trại cho biết đêm nay là đêm đông nhất so với các đêm đầu tiên của các lần trại trước, có lẽ do kỳ trại này chỉ cách trung tâm Little Saigon có 40 phút lái xe. Khi trời đã sang khuya ban tổ chức đành phải giải tán vòng tròn sinh hoạt để các bạn về lều ngủ chuẩn bị cho những cuộc chơi khác trong những ngày tới. Tuy nhiên các bạn trại sinh đã họp lại từng nhóm nhỏ quanh lều của mình tiếp tục ca hát, kể cho nhau nghe những chuyện vui mặc cho sương khuya từng lớp, từng lớp phủ nhẹ xuống người. Tiếng ca tiếng đàn vang vọng thật khuya ru người và giấc ngủ.

Mỗi mờ sáng hôm sau các bạn trại sinh lại ới ới gọi nhau dậy. Ai cũng nô nức mong đợi những cuộc vui mới. Một số bạn dậy sớm chạy bộ thể dục dọc theo những con đường vào sâu trong đồi, một số khác thì xếp hàng đứng đợi phòng tắm và phòng vệ sinh, một số nữa thì đang pha cà phê. Ban ghi danh thì cũng tất bật làm những bảng tên cho các bạn mới đến. Ban tổ chức liên tục bắt loa kêu gọi mọi người dậy để chuẩn bị cho buổi ăn sáng. Các anh chị em Tổng Hội Sinh Viên Bắc California chỉ vừa chớp mắt được một chút thì bị kêu dậy vì phái đoàn 15 người này vừa đến lúc 4 giờ rưỡi sáng và vừa phải lo dựng lều để nghỉ. Đến 8 giờ sáng thì mọi người đã tề tựu đông đủ giữa đất trại ăn sáng với xôi và chả lụa và vui đùa kể cho nhau nghe chuyện không ngủ được đêm qua vì mãi vui ca hát, hay vì xóm nhà lều kề bên ca hát ồm ồm, hoặc là vì nằm ngủ đất không quen. Ai cũng có chuyện để kể nghe thật hào hứng.

Đến đúng 9 giờ sáng là nghi thức chính thức khai mạc trại bắt đầu. Các anh chị em trong liên đoàn hướng đạo đã phụ trách phần chào cờ Mỹ-Việt. Kế đó tất cả các trại sinh cùng hát quốc ca Việt Nam. Sau đó mọi người dành một phút mặc niệm cho đồng bào tị nạn Việt Nam đã bỏ mình trên biển và cho những nạn nhân tử nạn trên chuyến bay TWA 800. Cả hai lá cờ Mỹ-Việt đều được kéo lên nửa chừng biểu hiện cho sự tưởng nhớ này. Kế đó chị Trần Bích Vân, đồng trưởng trại, đã mở lời chào mừng các bạn đến tham dự và cho biết mục đích của việc tổ chức trại hè VVNS. Tiếp theo lời chị Vân, anh Tâm đã giải thích ý nghĩa của chủ đề trại hè năm nay: Nhóm Lửa Thiêng, là một ước nguyện của anh chị em trong BTC mong mỗi qua trại hè này các bạn trẻ có thể nhóm lên được ngọn lửa thiêng dân tộc, ngọn lửa sinh hoạt phục vụ trong lòng mà từ bấy lâu nay chỉ le lói, chưa có dịp bùng cháy lên sẽ họp lại thành một ngọn lửa thật lớn đồng lòng chung sức trong những công việc chung. Sau đó là những phần đọc nội quy trại, dặn dò, cảm ơn các cơ sở thương mại bảo trợ.

Sau phần nghi thức toàn thể trại sinh được chia thành đội mười hai người và bầu chọn đội trưởng, đội phó. Lúc này

